

Số: 407/KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 30 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai Sổ sức khỏe điện tử, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại tích hợp trên ứng dụng VNeID trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 3074/QĐ-TTg ngày 11/11/2022 của Bộ Y tế về việc quy định nhóm thông tin cơ bản về y tế thuộc cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm;

Căn cứ Quyết định số 4750/QĐ-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết các chế độ liên quan;

Căn cứ Quyết định số 1332/QĐ-BYT ngày 21/5/2024 của Bộ Y tế về ban hành Sổ sức khỏe điện tử phục vụ tích hợp trên ứng dụng VNeID;

Căn cứ Quyết định số 2733/QĐ-BYT ngày 17/9/2024 của Bộ Y tế về ban hành Hướng dẫn thí điểm thực hiện Sổ sức khỏe điện tử phục vụ tích hợp trên ứng dụng VNeID;

Căn cứ Thông báo số 487/TB-VPCP ngày 24/10/2024 của Văn phòng Chính phủ về kết luận Hội nghị trực tuyến triển khai mở rộng thí điểm Sổ sức khỏe điện tử và cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua VNeID trên toàn quốc;

Căn cứ Công văn số 8362/TCTTKĐA ngày 19/10/2024 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ về đơn đốc việc triển khai Sổ sức khỏe điện tử, cấp phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VneID

UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Kế hoạch triển khai sổ sức khỏe điện tử, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại tích hợp trên ứng dụng VNeID trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đảm bảo việc triển khai thực hiện thực hiện triển khai Sổ sức khỏe điện tử, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại tích hợp trên ứng dụng VNeID địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng yêu cầu của Chính phủ, Tổ Công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Bộ Công an.

- Giảm thiểu giấy tờ người dân phải mang khi đi khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế nhà nước và tư nhân.

- Cung cấp cho người thầy thuốc đầy đủ các thông tin về tiền sử bệnh lý, các bệnh tật và các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, giúp người thầy thuốc có nhận định về sức khỏe của người bệnh toàn diện hơn, chẩn đoán bệnh kịp thời, chính xác, phát hiện bệnh sớm hơn, điều trị kịp thời khi bệnh còn ở giai đoạn sớm mang lại hiệu quả điều trị cao hơn.

- Người dân có thể theo dõi, quản lý thông tin sức khỏe của bản thân liên tục, suốt đời; chủ động trong việc phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe bản thân, giảm các chi phí khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao tỷ lệ sử dụng trên VNelD/tổng số người dân đến khám chữa bệnh, phấn đấu đạt 80%; phấn đấu tỷ lệ người dân tích hợp Bảo hiểm y tế, sổ sức khỏe, giấy chuyển tuyến, hẹn khám lại trên VNelD đạt 80% đối với công dân thường trú tại địa phương

2. Yêu cầu

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn, an ninh thông tin trong quá trình khai thác dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử của người dân, không để thất thoát, lộ lọt và sử dụng dữ liệu vào mục đích bất hợp pháp.

- Triển có hiệu quả, đồng bộ và đảm bảo đúng tiến độ và thời gian quy định.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Nội dung triển khai

- Đảm bảo hạ tầng, kỹ thuật liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử từ cơ sở khám, chữa bệnh lên Cổng tiếp nhận dữ liệu Giám định bảo hiểm y tế (BHYT) của Bảo hiểm xã hội Việt Nam; 100% cơ sở khám chữa bệnh liên thông dữ liệu lên Bảo hiểm xã hội; 100% liên thông, cập nhật dữ liệu khám chữa bệnh, xét nghiệm, chuyển tuyến, hẹn khám lại để người dân sử dụng.

- Chia sẻ dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử để hiển thị lên ứng dụng VNelD trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận dữ liệu.

- Tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn triển khai liên thông dữ liệu lên Cổng tiếp nhận dữ liệu giám định BHYT.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích của Sổ sức khỏe điện tử; huy động sự tham gia của các cấp chính quyền, ban, ngành, đoàn thể tại địa phương.

- Phân công, bố trí cán bộ trực hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện, hiệu chỉnh và khắc phục các lỗi phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Công tác kiểm tra giám sát các cơ sở khám chữa bệnh đảm bảo triển khai đúng hướng dẫn của Bộ Y tế; người dân xuất trình sổ sức khỏe, giấy chuyển tuyến, hẹn khám lại trên VNelD được chấp thuận và sử dụng.

2. Thời gian, lộ trình thực hiện

a) Giai đoạn 1

- Hoàn thành các văn bản chỉ đạo điều hành, căn cứ triển khai Sổ sức khỏe điện tử, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại tích hợp trên ứng dụng VNelD.

- Đảm bảo hạ tầng, kỹ thuật liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử từ cơ sở khám, chữa bệnh lên Cổng tiếp nhận dữ liệu Giám định bảo hiểm y tế (BHYT) của Bảo hiểm xã hội Việt Nam; 100% cơ sở khám chữa bệnh liên thông dữ liệu lên BHXH; 100% liên thông, cập nhật dữ liệu khám chữa bệnh, xét nghiệm, chuyển tuyến, hẹn khám lại để người dân sử dụng.

- Tập huấn, hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn triển khai liên thông dữ liệu lên Cổng tiếp nhận dữ liệu giám định BHYT.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền về Sổ sức khỏe điện tử, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại tích hợp trên ứng dụng VNeID cho người dân.

- Thời gian hoàn thành giai đoạn 1 trước ngày 15/11/2024.

b) Giai đoạn 2

- Duy trì kết nối, chia sẻ dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID từ cơ sở khám, chữa bệnh lên Cổng tiếp nhận dữ liệu Giám định BHYT của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

- Duy trì kết nối, chia sẻ dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID để hiển thị lên ứng dụng VNeID trong vòng 24h kể từ khi nhận dữ liệu.

- Kiểm tra giám sát các cơ sở khám chữa bệnh đảm bảo triển khai đúng hướng dẫn của Bộ Y tế; người dân xuất trình sổ sức khỏe, giấy chuyển tuyến, hẹn khám lại trên VNeID được chấp thuận và sử dụng.

- Đánh giá kết quả triển khai thí điểm.

- Thời gian hoàn thành: đến khi có chỉ đạo mới từ Chính phủ, Tổ Công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, Bộ Y tế.

III. NGUỒN KINH PHÍ

1. Ngân sách nhà nước thực hiện theo phân cấp ngân sách.

2. Kinh phí từ các chương trình, dự án có liên quan.

3. Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của các đơn vị.

4. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng, đường truyền của các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa, các Trung tâm Y tế, các Trạm Y tế và các cơ sở khám chữa bệnh ngoài công lập để đảm bảo việc triển khai Sổ sức khỏe điện tử, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại tích hợp trên ứng dụng VNeID. Trường hợp thực hiện có khó khăn vướng mắc Sở Y tế báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

- Rà soát, đánh giá khả năng đáp ứng kết nối liên thông dữ liệu của các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh lên Cổng tiếp nhận dữ liệu giám định BHYT.

- Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc trên địa bàn tỉnh tiếp nhận khám, chữa bệnh bằng Thẻ Căn cước công dân/ Căn cước, Sổ định danh cá

nhân, Sổ thẻ BHYT cho tất cả đối tượng người bệnh. Gửi dữ liệu nhóm thông tin cơ bản lên Cổng giám định Bảo hiểm y tế ngay khi người bệnh kết thúc khám chữa bệnh tại đơn vị.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan tổ chức tập huấn liên thông dữ liệu lên Cổng tiếp nhận dữ liệu giám định BHYT.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về Sổ sức khỏe điện tử, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại tích hợp trên ứng dụng VNeID cho nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất kinh phí triển khai Sổ sức khỏe điện tử, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại tích hợp trên ứng dụng VNeID trên địa bàn tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân phê duyệt.

- Tổ chức giám sát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.

2. Công an tỉnh

- Chỉ đạo Công an các cấp hướng dẫn, hỗ trợ người dân cài đặt ứng dụng VNeID, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2, tích hợp thẻ BHYT vào VNeID.

- Làm đầu mối phối hợp với các sở, ngành liên quan báo cáo, đề xuất UBND tỉnh đề nghị Bộ Công an đề nghị kết nối, chia sẻ dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID với Hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh phục vụ công tác quản lý, theo dõi, chăm sóc sức khỏe người dân trên địa bàn.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp Sở Y tế và các cơ quan liên quan giám sát, hỗ trợ kỹ thuật công nghệ thông tin trong quá trình thực hiện.

- Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan tổ chức các lớp đào tạo, hướng dẫn quản lý, sử dụng phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Chủ trì, phối hợp Sở Y tế và các Sở, ngành, địa phương, đơn vị triển khai công tác tuyên truyền về lợi ích triển khai Sổ sức khỏe điện tử, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại trên ứng dụng VNeID khi đi khám, chữa bệnh.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan mở thêm chuyên trang, chuyên mục, tăng thời lượng phát sóng, tin bài tuyên truyền về lợi ích, ý nghĩa của việc sử dụng Sổ sức khỏe điện tử, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại khi đi khám, chữa bệnh.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Y tế đề xuất kinh phí triển khai Sổ sức khỏe điện tử, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại tích hợp trên ứng dụng VNeID trên địa bàn tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân phê duyệt.

4. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Y tế báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ các nguồn kinh phí phù hợp.

5. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam đảm bảo năng lực để tiếp nhận dữ liệu từ các cơ sở khám chữa bệnh trong toàn ngành y tế để kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư.

- Bảo hiểm xã hội tỉnh hướng dẫn sử dụng chức năng cấp tài khoản cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chưa ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT để liên thông dữ liệu lên cổng giám định BHYT ngay sau khi Bảo hiểm xã hội Việt Nam triển khai.

6. UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế

- Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết của huyện/ thị xã/ thành phố; đồng thời bố trí nguồn kinh phí địa phương để triển khai Kế hoạch đạt hiệu quả.

- Chủ động rà soát, chuẩn bị các điều kiện về hạ tầng: Máy tính, máy in, máy quét, kết nối mạng Internet cho các cán bộ tham gia sử dụng phần mềm; bố trí cán bộ, thiết bị để hỗ trợ người dân cài đặt ứng dụng VNeID, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2, tích hợp thẻ BHYT vào VNeID.

- Chỉ đạo các đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về việc sử dụng Sổ sức khỏe điện tử, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại tích hợp trên ứng dụng VNeID khi đi khám, chữa bệnh dưới mọi hình thức theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông để các tổ chức người dân biết và tham gia thực hiện.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc các Sở Y tế, Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Y tế để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Tổ Công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ;
- Các Bộ: Công An, Y tế;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Thành viên Ban chỉ đạo Đề án 06 tỉnh;
- Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế;
- VP.UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, CN, TĐKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình